

Số: 1134/QĐ-UBND

Kiên Giang, ngày 23 tháng 5 năm 2011

QUYẾT ĐỊNH
Về việc điều chỉnh dự toán xây dựng công trình

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KIÊN GIANG

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 26/11/2003;

Căn cứ Nghị định 112/2009/NĐ-CP ngày 14/12/2009 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình;

Căn cứ Nghị định 108/2010/NĐ-CP ngày 29/10/2010 của Chính phủ quy định mức lương tối thiểu vùng đối với người lao động làm việc ở công ty, doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ hợp tác, trang trại, hộ gia đình, cá nhân và các tổ chức khác của Việt Nam có thuê mướn lao động;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Tờ trình số 297/TTr-SXD ngày 16/5/2011 về việc điều chỉnh dự toán xây dựng công trình,

QUYẾT ĐỊNH :

Điều 1. Điều chỉnh dự toán chi phí xây dựng công trình sử dụng vốn nhà nước trên địa bàn tỉnh Kiên Giang thực hiện kể từ ngày 01/01/2011 như sau:

1. Chi phí nhân công và máy thi công trong dự toán chi phí xây dựng công trình lập theo các bộ đơn giá do UBND tỉnh Kiên Giang ban hành được nhân với hệ số điều chỉnh:

Khu vực	Khu vực 2			Khu vực 3			Khu vực 4		
	Các bộ đơn giá loại 1	Các bộ đơn giá loại 2	Các bộ đơn giá loại 3	Các bộ đơn giá loại 1	Các bộ đơn giá loại 2	Các bộ đơn giá loại 3	Các bộ đơn giá loại 1	Các bộ đơn giá loại 2	Các bộ đơn giá loại 3
Hệ số ĐC (K)									
Hệ số nhân công (K _{NC})	3,429	1,644	1,644	3	1,438	1,438	2,371	1,137	1,137
Hệ số máy thi công (K _{MTC})	1,753	1,288	1,097	1,707	1,254	1,066	1,640	1,205	1,021

Trong đó:

- Khu vực 2: Mức lương tối thiểu điều chỉnh theo ND 108/2010/NĐ-CP là 1.200.000đ/tháng; bao gồm Thành phố Rạch Giá.

- Khu vực 3: Mức lương tối thiểu điều chỉnh theo ND 108/2010/NĐ-CP là 1.050.000đ/tháng; bao gồm Thị xã Hà Tiên, Kiên Lương, Phú Quốc, Kiên Hải, Châu Thành, Giang Thành.

- Khu vực 4: Mức lương tối thiểu điều chỉnh theo ND 108/2010/NĐ-CP là 830.000đ/tháng; bao gồm các huyện còn lại trong tỉnh.

- Các bộ đơn giá loại 1 bao gồm:

+ Bộ đơn giá xây dựng cơ bản ban hành kèm theo Quyết định số 1446/QĐ-UBND ngày 05/9/2006 của UBND tỉnh Kiên Giang;

+ Đơn giá xây dựng cơ bản các công trình trên biển và hải đảo ban hành kèm theo Quyết định số 1006/QĐ-UBND ngày 07/6/2007 của UBND tỉnh Kiên Giang;

+ Đơn giá xây dựng công trình - Phần lắp đặt - Công bố theo Công văn số 26/UBND-KTTH ngày 11/01/2008 của UBND tỉnh Kiên Giang;

+ Đơn giá xây dựng công trình - Phần xây dựng - Công bố kèm theo Công văn số 27/UBND-KTTH ngày 11/01/2008 của UBND tỉnh Kiên Giang;

+ Đơn giá xây dựng công trình - Phần sửa chữa - Công bố kèm theo Quyết định số 2565/QĐ-UBND ngày 26/11/2010 của UBND tỉnh Kiên Giang;

+ Các đơn giá xây dựng khác do UBND tỉnh Kiên Giang ban hành tính theo mức lương tối thiểu 350.000đ/tháng.

- Các bộ đơn giá loại 2 bao gồm:

+ Bộ đơn giá xây dựng - Phần lắp đặt máy, thiết bị công nghệ trên địa bàn tỉnh Kiên Giang - Công bố kèm theo Quyết định số 2566/QĐ-UBND ngày 26/11/2010 của UBND tỉnh Kiên Giang;

+ Bộ đơn giá xây dựng công trình bưu chính viễn thông trên địa bàn tỉnh Kiên Giang - Công bố kèm theo Quyết định số 2567/QĐ-UBND ngày 26/11/2010 của UBND tỉnh Kiên Giang;

- Các bộ đơn giá loại 3 bao gồm:

Các bộ đơn giá Dịch vụ công ích công bố kèm theo Quyết định số 2564/QĐ-UBND ngày 26/11/2010 của UBND tỉnh Kiên Giang.

- Giá nhiên liệu điều chỉnh ở thời điểm tháng 4/2011 (chưa bao gồm thuế VAT):

+ Xăng : 19.364đ/lít

+ Dầu diesel : 19.182đ/lít

+ Điện sản xuất : 1.139đ/kwh

1.1- Hệ số điều chỉnh nhân công và máy thi công không áp dụng đối với các dự toán công trình áp dụng đơn giá do cấp có thẩm quyền ban hành riêng cho công trình.

1.2 - Các khoản mục chi phí tính bằng định mức tỷ lệ % trong dự toán chi phí xây dựng bao gồm: Chi phí trực tiếp khác, chi phí chung, thu nhập chịu thuế tính trước, thuế giá trị gia tăng, nhà tạm tại hiện trường để ở và điều hành thi công thực hiện theo quy định hiện hành.

2. Điều chỉnh dự toán chi phí khảo sát xây dựng :

Dự toán chi phí khảo sát xây dựng được lập theo Bộ đơn giá khảo sát xây dựng công trình ban hành kèm theo Công văn số 25/UBND-KTTH ngày 11/01/2008 của UBND tỉnh Kiên Giang (đơn giá tổng hợp) điều chỉnh nhân với hệ số theo Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định này.



Điều 2. Tổ chức thực hiện :

1. Đối với các gói thầu chưa phê duyệt giá gói thầu hoặc đã phê duyệt giá gói thầu nhưng chưa mở thầu, chưa quyết định chỉ định thầu thì chủ đầu tư trình cấp có thẩm quyền điều chỉnh lại giá gói thầu trên cơ sở điều chỉnh dự toán theo quy định ở điều 1 quyết định này.

2. Đối với các gói thầu đã tổ chức mở thầu, đang trong quá trình xét thầu, chủ đầu tư tiếp tục thực hiện kế hoạch đấu thầu. Nếu giá dự thầu của các nhà thầu chưa được điều chỉnh theo chế độ tiền lương mới và nhà thầu có yêu cầu được điều chỉnh thì chủ đầu tư thực hiện điều chỉnh chi phí nhân công, máy thi công và giá dự thầu trong quá trình xét thầu.

- Trường hợp lựa chọn được nhà thầu xây dựng trên cơ sở giá dự thầu đã được điều chỉnh, chủ đầu tư trình cấp có thẩm quyền phê duyệt kết quả xét thầu.

- Trường hợp không lựa chọn được nhà thầu xây dựng do giá thầu sau khi điều chỉnh của các nhà thầu đều vượt giá gói thầu được duyệt thì chủ đầu tư điều chỉnh và phê duyệt lại dự toán, sau đó trình cấp có thẩm quyền phê duyệt lại giá gói thầu.

3. Đối với các gói thầu đã có kết quả trúng thầu hoặc đã có quyết định chỉ định thầu nhưng chưa triển khai thi công, các gói thầu đang thi công dở dang:

- Việc điều chỉnh giá hợp đồng, giá thanh toán cho khối lượng thực hiện từ ngày 01/01/2011 thực hiện theo nội dung hợp đồng đã ký kết giữa các bên.

- Trong trường hợp hợp đồng có quy định điều chỉnh, chủ đầu tư xác định các khối lượng xây dựng thực hiện từ ngày 01/01/2011 trở về sau và phê duyệt bổ sung dự toán của các khối lượng nêu trên làm cơ sở thanh toán, quyết toán. Đối với các gói thầu đang thi công dở dang, khối lượng thực hiện từ ngày 01/01/2011 trở về sau nằm ngoài thời gian thi công đã ký kết trong hợp đồng (trừ hợp đồng do lỗi của nhà thầu xây dựng) thì không được điều chỉnh.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các sở, thủ trưởng các cơ quan cấp tỉnh (Đảng, chính quyền, đoàn thể); Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố và các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Quyết định này thay thế cho quyết định số 1242/QĐ-UBND ngày 07/6/2010 và Quyết định số 1488/QĐ-UBND ngày 02/7/2010 của Chủ tịch UBND tỉnh Kiên Giang và có hiệu lực kể từ ngày ký./. *Ula*

Nơi nhận:

TT.TU, TT.HĐND tỉnh;
CT. và các PCT.UBND tỉnh;
Như Điều 3 của QĐ;
LĐVP, P.KHTH;
Lưu: VT, cvdiep.

KT. CHỦ TỊCH
HỌ CHU TỊCH

Trần Thanh Nam

PHỤ LỤC

HỆ SỐ ĐIỀU CHỈNH ĐƠN GIÁ KHẢO SÁT XÂY DỰNG TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH KIÊN GIANG

(Ban hành kèm theo Quyết định số 1134/QĐ-UBND ngày 23 tháng 5 năm 2011

của Chủ Tịch UBND tỉnh Kiên Giang)

Nội dung công việc - Diễn giải	Khu vực 2	Khu vực 3	Khu vực 4
1. CÔNG TÁC ĐÀO ĐẤT ĐÁ BẰNG THỦ CÔNG			
Đào không chống có chống	3,18	2,79	2,23
Đào giếng đứng	2,17	1,95	1,64
2. CÔNG TÁC KHOAN TAY	3,12	2,74	2,20
3. CÔNG TÁC KHOAN XOAY BƠM RỬA BẰNG ỐNG MẪU Ở TRÊN CẠN	2,78	2,50	2,07
4. KHOAN XOAY BƠM RỬA BẰNG ỐNG MẪU DƯỚI NƯỚC	2,71	2,44	2,03
5. KHOAN GUỒNG XOẮN CÓ LẤY MẪU Ở TRÊN CẠN	2,83	2,53	2,09
6. KHOAN GUỒNG XOẮN CÓ LẤY MẪU Ở DƯỚI NƯỚC	2,90	2,59	2,13
7. KHOAN CÓ ĐƯỜNG KÍNH	1,71	1,50	1,19
8. CÔNG TÁC ĐẶT ỐNG QUAN TRẮC MỨC NƯỚC NGẦM TRONG HỐ KHOAN	2,57	2,29	1,89
9. CÔNG TÁC ĐO LƯỚI KHỐNG CHẾ MẶT BẰNG	3,32	2,91	2,31
10. CÔNG TÁC KHỐNG CHẾ ĐỘ CAO	3,39	2,97	2,35
11. CÔNG TÁC ĐO VẼ CHI TIẾT BẢN ĐỒ TRÊN CẠN	3,34	2,93	2,32
12. CÔNG TÁC ĐO VẼ CHI TIẾT BẢN ĐỒ DƯỚI NƯỚC	3,38	2,96	2,35
13. ĐO VẼ MẶT CẮT ĐỊA HÌNH	3,20	2,81	2,24
14. CÔNG TÁC THÍ NGHIỆM TRONG PHÒNG			
Thí nghiệm xác định các chỉ tiêu cơ lý của mẫu đất nguyên dạng (cắt, nén bằng phương pháp 3 trục)	2,37	2,11	1,73
Thí nghiệm phân tích mẫu clo- trong nguyên liệu làm xi măng	2,41	2,16	1,80
Các công tác khác	2,95	2,60	2,08
15. CÔNG TÁC THÍ NGHIỆM NGOÀI TRỜI			
Hút nước thí nghiệm trong lỗ khoan	2,09	1,87	1,56
Thí nghiệm đo modun đàn hồi bằng tấm ép cứng	1,60	1,51	1,38
Nén tĩnh thử tải cọc bê tông sử dụng dàn chất tải	1,89	1,77	1,59
Các công tác khác	2,85	2,53	2,07
16. CÔNG TÁC THẨM DÒ ĐỊA VẬT LÝ	2,99	2,66	2,15
17. CÔNG TÁC ĐO VẼ BẢN ĐỒ ĐỊA CHẤT CÔNG TRÌNH	3,40	2,97	2,35
18. CÔNG TÁC KHẢO SÁT XÁC ĐỊNH VỊ TRÍ, TỌA ĐỘ, CAO ĐỘ CÁC ĐIỂM	2,60	2,28	1,81